

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1108/TTr-STNMT ngày 19/4/2022 về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết TTHC trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Trung tâm PVHCC, XTĐT và HTDN;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3, VP11.



**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Nghị**



**Phụ lục**  
**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH**  
**VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ**  
**TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ**  
*(Kèm theo Quyết định số: 851 /QĐ-UBND ngày 06/5/2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

**PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ**

**A. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh**

<b>STT</b>	<b>Tên quy trình nội bộ</b>
1	Cấp giấy phép môi trường
2	Cấp đổi giấy phép môi trường
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường
4	Cấp lại giấy phép môi trường
5	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
6	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Khoản 2, Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)

**B. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện**

<b>STT</b>	<b>Tên quy trình nội bộ</b>
1	Cấp giấy phép môi trường
2	Cấp đổi giấy phép môi trường
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường
4	Cấp lại giấy phép môi trường

**C. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã:**

<b>STT</b>	<b>Tên quy trình nội bộ</b>
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường

## Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ

### A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

#### 1. Thủ tục Cấp giấy phép môi trường

- Mã TTHC: 1.010727.000.00.00.H40

##### 1.1. Trường hợp dự án/cơ sở theo quy định tại Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (Mức độ 4)

+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định này.

- Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	<p>- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào công dịch vụ công trực tuyến chuyển về Chi cục Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Hồ sơ gồm:</p> <p>+ 01 văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</p> <p>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</p> <p>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</p>	0,5 ngày	<p>- Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép;</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM trước khi đi vào vận hành thử nghiệm (mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở, khu sản</p>

					<p>xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>- Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>
Bước 2 Xem xét hồ sơ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT tham mưu Sở TN&amp;MT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Chi cục BVMT soạn thảo Tờ trình và trình Lãnh đạo Sở ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm</p>	1 ngày	- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

			<p>định cấp giấy phép môi trường.</p> <p>+ Chi cục BVMT thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép</p> <p>+ Thông báo Trung tâm thông tin, dữ liệu và phát triển quỹ đất công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của Sở</p>		
		Lãnh đạo Chi cục	Ký tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường; Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường; thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường.	1 ngày	
		Lãnh đạo Sở	Ký quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường.	1 ngày	
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Lãnh đạo Sở và Chi cục BVMT)	<p>Kết quả thẩm định cấp phép:</p> <p>-Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</p> <p>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</p> <p>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>	3,5 ngày	<p>- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau	Trung tâm phục vụ hành chính công,	Công chức/ viên chức Sở	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Chi cục BVMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm:	0,5 ngày	

chỉnh sửa	XTĐT và HTDN tỉnh		+ 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	
		Chuyên viên Chi cục	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Tham mưu văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, Chi cục môi trường dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	1 ngày	
		Lãnh đạo Chi cục	Ký nháy tờ trình cấp giấy phép môi trường	0,5 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh	1 ngày	Tờ trình cấp giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép
Bước 7	VP UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy phép môi trường trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	1,5 ngày	
		Lãnh đạo VP	Xem xét, phê duyệt dự thảo giấy phép môi trường	0,5 ngày	

		UBND tỉnh	trường trình lãnh đạo VP UBND tỉnh ký duyệt		
	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Ký giấy phép	1 ngày	
	VP UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả. - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	0,5 ngày	

## 1.2. Trường hợp còn lại

- Thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyên về Chi cục Bảo vệ môi trường. - Hồ sơ gồm: + 01 văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). + 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).	0,5 ngày	- Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép: + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM trước khi đi vào vận hành thử nghiệm (mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép

					<p>môi trường của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>- Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>
Bước 2 Xem xét hồ sơ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT tham mưu Sở TN&amp;MT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Chi cục BVMT soạn thảo Tờ trình và Quyết định thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm</p>	1 ngày	- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

			<p>định hoặc đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục xem xét</p> <p>+ Chi cục BVMT thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường.</p> <p>+ Thông báo Trung tâm thông tin, dữ liệu và phát triển quỹ đất công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của Sở</p>		
		Lãnh đạo Sở	Ký Quyết định thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra	1 ngày	
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Lãnh đạo Sở và Chi cục BVMT)	<p>* Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi.</p> <p>* Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở.</p> <p>* Kết quả thẩm định cấp phép:</p> <p>- Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Chi cục BVMT tham mưu Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</p> <p>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Chi cục BVMT tham mưu Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</p> <p>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>	15,5 ngày	<p>- Văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo mẫu số 36 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p> <p>- Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án theo mẫu số 26 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Biên bản kiểm tra theo mẫu số 29 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Bản nhận xét/phiếu thẩm định của thành viên hội đồng thẩm</p>

					<p>định, đoàn kiểm tra theo mẫu số 30, 31, 32 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản thông báo hoàn thiện hoặc trả hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường theo mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	<p>Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Chi cục BVMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> <li>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> </ul>	0,5 ngày	
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	
		Chuyên viên chi cục môi trường	<p>Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Chi cục môi trường tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, Chi cục môi trường dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường trình Lãnh đạo Chi</li> </ul>	1 ngày	

			cục xem xét		
		Lãnh đạo Chi cục	Ký nháy tờ trình cấp giấy phép môi trường	0,5 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh	2 ngày	Tờ trình cấp giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép
Bước 7 Ký giấy phép	VP UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy phép môi trường trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	2 ngày	
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt dự thảo giấy phép môi trường trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	0,5 ngày	
	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký giấy phép	2,5 ngày	
	VP UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	0,5 ngày	

## 2. Thủ tục Cấp đổi giấy phép môi trường (Mức độ 4)

- Mã TTHC: 1.010728.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyên về Chi cục Bảo vệ môi trường. - Hồ sơ gồm: - 01 văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường	0,5 ngày	Mẫu: Văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). - Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở. - 01 bản hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở.		
Bước 2 Thẩm định hồ sơ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	
		Chuyên viên	Kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT tham mưu lãnh đạo Sở TN&MT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1. - Nếu hồ sơ hợp lệ: + Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa bổ sung thì Chi cục BVMT tham mưu lãnh đạo Sở TN&MT có văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để chuyển cho tổ chức cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Tổ chức cá nhân sau khi hoàn thiện chỉnh sửa hồ sơ nộp lại hồ sơ tại bước 3. + Trường hợp hồ sơ không phải chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.	1 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa hoàn thiện của tổ chức, cá nhân và chuyển Chi cục BVMT	0,5 ngày	
Bước 4 Kiểm tra hồ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	

sơ sau chỉnh sửa		Chuyên viên	Chuyên viên thụ lý hồ sơ để kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa: + Nếu hồ sơ chưa chỉnh sửa bổ sung theo yêu cầu: Chi cục BVMT tham mưu lãnh đạo Sở TN&MT thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm để trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 3. + Nếu hồ sơ chỉnh sửa hoàn thiện thì xem xét hồ sơ, dự thảo Tờ trình cấp giấy đổi phép môi trường trình lãnh đạo Sở xem xét.	0,5 ngày	Văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.
		Lãnh đạo Chi cục	Ký nháy tờ trình cấp giấy phép môi trường	0,5 ngày	
Bước 5 Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh	1 ngày	
Bước 6	Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy phép môi trường cấp đổi trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	1,5 ngày	Giấy phép môi trường cấp đổi (mẫu số 40 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT).
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt dự thảo giấy phép môi trường trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	0,5 ngày	
	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký giấy phép	2 ngày	
	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 7 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả	0,5 ngày	

**3. Thủ tục Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (Mức độ 4)**

- Mã TTHC: 1.010729.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyển về Chi cục Bảo vệ môi trường.</li> <li>- Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</li> <li>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> <li>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> <li>+ 01 QĐPD báo cáo ĐTM hoặc văn bản tương đương với Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định tại Khoản 2 Điều 171 Luật BVMT (bao gồm cả hồ sơ kèm theo tương đương)</li> </ul> </li> </ul>	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</li> </ul>
Bước 2 Xem xét hồ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)

sơ	Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT tham mưu Sở TN&amp;MT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chi cục BVMT soạn thảo Tờ trình và trình Lãnh đạo Sở ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.</li> <li>+ Chi cục BVMT thông báo thu phí thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép</li> <li>+ Thông báo Trung tâm thông tin, dữ liệu và phát triển quỹ đất công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của Sở</li> </ul> </li> </ul>	1 ngày	- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.
	Lãnh đạo Chi cục	<p>Ký tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường; thông báo thu phí; thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của Sở</p>	1 ngày	

<p>Bước 3 Thẩm định hồ sơ</p>	<p>Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định</p>	<p>(thường trực cơ quan thẩm định: Lãnh đạo Sở và Chi cục BVMT)</p>	<p>* Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi. * Kết quả thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép: - Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Chi cục môi trường tham mưu Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4. - Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1. - Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>	<p>3,5 ngày</p>	<p>- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. - Văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo mẫu số 36 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p>
<p>Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh</p>	<p>Công chức/ viên chức Sở</p>	<p>Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Chi cục BVMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm: + 01 Báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</p>	<p>0,5 ngày</p>	
<p>Bước 5 Kiểm tra hồ</p>	<p>Chi cục bảo vệ môi trường</p>	<p>Lãnh đạo Chi cục</p>	<p>Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ</p>	<p>0,5 ngày</p>	

sơ sau chỉnh sửa		Chuyên viên Chi cục môi trường	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 6 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, Chi cục môi trường dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường điều chỉnh trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	1 ngày	
		Lãnh đạo Chi cục môi trường	Ký tờ nháy tờ trình cấp giấy phép môi trường điều chỉnh	0,5 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh	1 ngày	Tờ trình cấp giấy phép môi trường điều chỉnh kèm theo hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép
Bước 7 Cấp giấy phép	Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy phép trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	1,5 ngày	
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt dự thảo giấy phép trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	1 ngày	
	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký giấy phép	1,5 ngày	
	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả	0,5 ngày	

**4. Thủ tục Cấp lại giấy phép môi trường:**

- Mã TTHC: 1.010730.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 20 ngày

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyển về Chi cục Bảo vệ môi trường.</li> <li>- Hồ sơ gồm:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 văn bản đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</li> <li>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> <li>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> </ul> </li> </ul>	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép:</li> <li>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM trước khi đi vào vận hành thử nghiệm (mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</li> <li>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</li> <li>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</li> <li>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư</li> </ul>

					<p>nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>- Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>
Bước 2 Xem xét hồ sơ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	<p>- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)</p> <p>- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp lại giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</p>
		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Chi cục BVMT tham mưu Sở TN&amp;MT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Chi cục BVMT soạn thảo Tờ trình và Quyết định thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục xem xét.</p> <p>+ Chi cục BVMT thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép</p> <p>+ Thông báo Trung tâm thông tin, dữ liệu và phát triển quỹ đất công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của Sở</p>	1,5 ngày	
Bước 3 Thẩm định	Hội đồng thẩm định/	(thường trực cơ quan thẩm	* Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi.	6,5 ngày	- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/

hồ sơ	Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	định: Lãnh đạo Sở và Chi cục BVMT)	<p>* Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở.</p> <p>* Kết quả thẩm định cấp phép:</p> <p>- Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</p> <p>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</p> <p>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>		<p>Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p> <p>- Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án theo mẫu số 26 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Biên bản kiểm tra theo mẫu số 29 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Bản nhận xét/phiếu thẩm định của thành viên hội đồng thẩm định, đoàn kiểm tra theo mẫu số 30, 31, 32 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản thông báo hoàn thiện hoặc trả hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường theo mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo mẫu số 36 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và	Công chức/ viên chức Sở	<p>Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Chi cục BVMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm:</p> <p>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi</p>	0,5 ngày	

	HTDN tỉnh		trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyên chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	
		Chuyên viên Chi cục	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 6 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, Chi cục môi trường dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường trình Lãnh đạo Chi cục xem xét	1,5 ngày	
		Lãnh đạo Chi cục	Ký nháy tờ trình giấy phép môi trường	0,5 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký Tờ trình gửi UBND tỉnh	2 ngày	Tờ trình cấp lại giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép
Bước 7 Cấp giấy phép	Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy phép trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	2 ngày	
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt dự thảo giấy phép trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	1 ngày	

	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký giấy phép	2 ngày	
	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả	0,5 ngày	

### 5. Thủ tục Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

- Mã số TTHC: 1.004249.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: Tối đa 50 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	Công chức/ viên chức Sở	Nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định (hồ sơ chủ dự án gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc gửi bản điện tử thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến). Sau đó cập nhật hồ sơ vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyển về Chi cục Bảo vệ Môi trường. Hồ sơ gồm: - 01 bản chính văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. - 01 bản chính Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án đầu tư hoặc các tài liệu tương đương; - 01 bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường.	0,5 ngày	Biểu mẫu: Văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT). Báo cáo đánh giá tác động môi trường (mẫu số 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT). Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2 Kiểm tra hồ	Chi cục Bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	- Văn bản trả lại hồ sơ

sơ		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ, Chi cục BVMT tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chi cục BVMT soạn thảo Tờ trình và trình Lãnh đạo Sở ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM dự án</li> <li>+ Chi cục BVMT thông báo thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường</li> </ul> </li> </ul>	3,5 ngày	(nếu hồ sơ không hợp lệ) - Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Lãnh đạo Sở và Chi cục BVMT)	<p>Kết quả thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung; Chi cục BVMT tham mưu Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</li> <li>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua; Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</li> <li>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</li> </ul> <p>(Tổ chức kiểm tra thực tế nếu cần thiết)</p>	25 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản họp của hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định tại Mẫu số 08 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</li> <li>- Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 09 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</li> <li>- Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án (nếu có) theo quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</li> </ul>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công,	Công chức/ viên chức Sở	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa hoàn thiện của tổ chức, cá nhân (01 bản) và cập nhật vào phần mềm chuyển Chi cục BVMT. Hồ sơ gồm:	0,5 ngày	

sửa	XTĐT và HTDN		- 01 bản chính văn bản đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường - 01 bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được chỉnh sửa, bổ sung.		
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Chi cục Bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyên chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	
		Chuyên viên	Chuyên viên thụ lý hồ sơ rà soát báo cáo sau chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định. - Nếu hồ sơ chưa chỉnh sửa bổ sung theo yêu cầu hội đồng thẩm định Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ báo cáo và chuyển bước 4. - Nếu hồ sơ chỉnh sửa đầy đủ, Chi cục BVMT: + Lấy ý kiến bằng văn bản và đạt được sự đồng thuận của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi. + Lập Tờ trình, dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM trình Lãnh đạo Sở xem xét	7 ngày	Dự thảo tờ trình, dự thảo quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
		Lãnh đạo Chi cục	Ký nháy tờ trình phê duyệt báo cáo ĐTM	2 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký tờ trình, trình UBND tỉnh phê duyệt	2,5 ngày	Tờ trình phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm hồ sơ đề nghị phê duyệt
Bước 7 Ký quyết định phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	3 ngày	Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mẫu số 10 phụ lục II Thông tư số

		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	1 ngày	02/2022/TT-BTNMT
	UBND tỉnh	- Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký giấy phép	2 ngày	
	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.	0,5 ngày	Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

**6. Thủ tục Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)**

- Mã số TTHC: 2.001767.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 45 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	Công chức/ viên chức Sở	Nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyên Chi cục BVMT Hồ sơ gồm: - Văn bản đề nghị thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường - Nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường.	0,5 ngày	Biểu mẫu: - Văn bản đề nghị thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Mẫu số 12 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. - Nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Mẫu số 11 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2 Xem xét hồ	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	

sơ		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ Chi cục BVMT tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ, ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án theo quy định.</li> <li>- Thông báo thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.</li> </ul>	3,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)</li> <li>- Quyết định thành lập hội đồng thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Mẫu số 13 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</li> </ul>
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định	Thường trực cơ quan thẩm định: Lãnh đạo Sở và Chi cục BVMT	<p>Kết quả thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung; Chi cục Bảo vệ môi trường tham mưu Sở TN&amp;MT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</li> <li>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua; Sở TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</li> <li>- Thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</li> </ul>	25 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản phiên họp hội đồng thẩm định, bản nhận xét, phiếu thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Mẫu số 14, Mẫu số 15 và Mẫu số 16 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</li> <li>- Văn bản thông báo kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Mẫu số 17 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</li> </ul>

			(Tổ chức kiểm tra thực tế nếu cần thiết)		
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	Công chức/ viên chức Sở	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa hoàn thiện của tổ chức, cá nhân (01 bản) và cập nhật vào phần mềm chuyên Chi cục BVMT	0,5 ngày	- 04 bản báo cáo phương án cải tạo phục hồi môi trường sau chỉnh sửa - 02 Đĩa CD chứa file báo cáo - 01 văn bản giải trình các nội dung chỉnh sửa, bổ sung.
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Chi cục bảo vệ môi trường	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	
		Chuyên viên	chuyên viên thụ lý hồ sơ rà soát báo cáo sau chỉnh sửa theo ý kiến của hội đồng thẩm định: + Nếu Báo cáo chưa chỉnh sửa bổ sung theo yêu cầu hội đồng thẩm định: Chi cục BVMT tham mưu Sở thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN trả lại cho Trung tâm hoặc tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ báo cáo và chuyển bước 4. + Nếu hồ sơ chỉnh sửa đầy đủ, Chi cục BVMT lập Tờ trình, trình Lãnh đạo Sở xem xét	2 ngày	
		Lãnh đạo Chi cục	Ký nháy tờ trình phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường	1 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký tờ trình, trình UBND tỉnh phê duyệt	3 ngày	Tờ trình
Bước 7 Ký quyết định phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Nông, Lâm, Ngư nghiệp và TNMT (VP3)	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt	3 ngày	Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định tại Mẫu số 18 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, phê duyệt dự thảo Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt	1 ngày	

	UBND tỉnh	- Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký giấy phép	2,5 ngày	
	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày	
Bước 8: Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN	Công chức/ viên chức Sở	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.	0,5 ngày	

## **B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

### **1. Thủ tục Cấp giấy phép môi trường**

- Mã TTHC: 1.010723.000.00.00.H40

#### **1.1. Trường hợp dự án/cơ sở theo quy định tại Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (Mức độ 4)**

+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định này.

- Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc.

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/kết quả</b>
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức huyện	- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyên về Phòng TNMT - Hồ sơ gồm: + 01 văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). + 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi	0,5 ngày	- Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép: + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập

			của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		<p>trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>- Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>
Bước 2 Xem xét hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Phòng TNMT soạn thảo Tờ trình và trình UBND huyện ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường.</p> <p>+ Phòng TNMT thông báo thu phí thẩm định</p>	1 ngày	- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

			cấp giấy phép + Công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện		
		Lãnh đạo Phòng	Ký tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường; Thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường; thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường.	0,5 ngày	
		Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường.	1 ngày	
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Phòng TNMT)	Kết quả thẩm định cấp phép: -Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4. - Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1. - Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.	5,5 ngày	- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT -Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Bộ phận một của UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Phòng TNMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm: + 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu	0,5 ngày	

			tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	
		Chuyên viên	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 6 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường trình Lãnh đạo phòng TNMT	0,5 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo phòng	Xem xét, ký Tờ trình	1 ngày	Tờ trình cấp giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép
Bước 7 Ký giấy phép	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND	Ký giấy phép.	3 ngày	- Giấy phép môi trường (mẫu số 40 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT);
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Bộ phận một của UBND cấp huyện	Công chức/viên chức huyện	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận 1 của UBND cấp huyện	0,5 ngày	

## 1.2. Trường hợp còn lại

- Thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
----------------	------------------	-----------------	--------------------	---------------------	------------------

<p>Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ</p>	<p>Bộ phận một cửa UBND cấp huyện</p>	<p>Công chức/ viên chức</p>	<p>- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyên về Phòng TNMT - Hồ sơ gồm: + 01 văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). + 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; + 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</p>	<p>0,5 ngày</p>	<p>- Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép: + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); + Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); - Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>
<p>Bước 2 Xem xét hồ</p>	<p>Phòng Tài nguyên và</p>	<p>Lãnh đạo Phòng</p>	<p>Chuyên viên thụ lý hồ sơ</p>	<p>1 ngày</p>	<p>- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)</p>

sơ	Môi trường	Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, phòng TNMT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Soạn thảo Tờ trình và Quyết định thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Phòng TNMT</li> <li>+ Phòng TNMT thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường.</li> <li>+ Thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của huyện</li> </ul> </li> </ul>	1 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</li> </ul>
		Lãnh đạo UBND cấp huyện	Ký Quyết định thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra	1 ngày	
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Phòng TNMT)	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi.</li> <li>* Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở.</li> <li>* Kết quả thẩm định cấp phép: <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Trung tâm trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</li> <li>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó</li> </ul> </li> </ul>	16 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</li> <li>-Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</li> <li>- Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án theo mẫu số 26 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</li> <li>- Biên bản kiểm tra theo mẫu số</li> </ul>

			<p>nêu lý do không được thông qua gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</p> <p>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>		<p>29 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Bản nhận xét/phiếu thẩm định của thành viên hội đồng thẩm định, đoàn kiểm tra theo mẫu số 30, 31, 32 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản thông báo hoàn thiện hoặc trả hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường theo mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>- Văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo mẫu số 36 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	<p>Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Phòng TNMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm:</p> <p>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</p> <p>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</p>	0,5 ngày	
Bước 5 Kiểm tra hồ	Phòng Tài nguyên và	Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	

sơ sau chỉnh sửa	Môi trường	Chuyên viên phòng	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường trình Lãnh đạo phòng TNMT xem xét	2 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo phòng	Xem xét, ký Tờ trình	2 ngày	Tờ trình cấp giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép
Bước 7 Ký giấy phép	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND	- Xem xét, ký giấy phép.	5 ngày	- Giấy phép môi trường (mẫu số 40 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT);
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/viên chức	- Thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Bộ phận 1 cửa UBND cấp huyện	0,5 ngày	

## 2. Thủ tục Cấp đổi giấy phép môi trường (Mức độ 4)

- Mã TTHC: 1.010724.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/viên chức huyện/thành phố	- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyển về phòng Tài nguyên và Môi trường. - Hồ sơ gồm: - 01 văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở.	0,5 ngày	Mẫu: Văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). -Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			- 01 bản hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở.		
Bước 2 Thẩm định hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo phòng	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	
		Chuyên viên	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <p>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Phòng TN&amp;MT tham mưu lãnh đạo UBND huyện/thành phố thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Bộ phận 1 cửa UBND cấp huyện để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa bổ sung thì Phòng TN&amp;MT tham mưu lãnh đạo UBND huyện/thành phố có văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Bộ phận 1 cửa UBND cấp huyện để trả cho tổ chức, cá nhân để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ để chuyển cho tổ chức cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Tổ chức cá nhân sau khi hoàn thiện chỉnh sửa hồ sơ nộp lại hồ sơ tại bước 3.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không phải chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>	1 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa hoàn thiện của tổ chức, cá nhân và chuyển phòng Tài nguyên và Môi trường huyện/thành phố	0,5 ngày	
Bước 4 Kiểm tra hồ	Phòng Tài nguyên và	Lãnh đạo phòng	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	

sơ sau chỉnh sửa	Môi trường	Chuyên viên	Chuyên viên thụ lý hồ sơ để kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa: + Nếu hồ sơ chưa chỉnh sửa bổ sung theo yêu cầu: Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu lãnh đạo UBND huyện/thành phố thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện để trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 3. + Nếu hồ sơ chỉnh sửa đầy đủ theo yêu cầu thì xem xét hồ sơ, dự thảo Tờ trình cấp giấy đổi phép môi trường trình lãnh đạo phòng TNMT xem xét.	1,5 ngày	Văn bản thông báo trả hồ sơ cho chủ dự án, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường.
Bước 5 Trình hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo phòng	Xem xét, ký Tờ trình	1 ngày	
Bước 6 Ký giấy phép	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND	- Xem xét, ký giấy phép - Trả kết quả về bộ phận 1 của UBND cấp huyện.	4 ngày	Giấy phép môi trường cấp đổi (mẫu số 40 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT).
Bước 7 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Bộ phận một của UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	

### 3. Thủ tục Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (Mức độ 4)

- Mã TTHC: 1.010725.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 15 ngày

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một của UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyển về Phòng TNMT	0,5 ngày	- Mẫu báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ gồm:</li> <li>+ 01 văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</li> <li>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> <li>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> <li>+ 01 QĐPD báo cáo ĐTM hoặc văn bản tương đương với Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM theo quy định tại Khoản 2 Điều 171 Luật BVMT (bao gồm cả hồ sơ kèm theo tương đương)</li> </ul>		<p>định số 08/2022/NĐ-CP;s</p> <p>- Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ</p>
Bước 2 Xem xét hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)</li> <li>- Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.</li> </ul>
		Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra hồ sơ:</li> <li>- Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ:</li> <li>+ Phòng TNMT soạn thảo Tờ trình và trình Lãnh đạo UBND huyện ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.</li> <li>+ Phòng TNMT thông báo thu phí thẩm định</li> </ul>	1 ngày	

			<p>cấp điều chỉnh giấy phép</p> <p>+ Thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của huyện</p>		
		Lãnh đạo Phòng	<p>Ký tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường; thông báo thu phí; thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của huyện</p>	1 ngày	
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Phòng TNMT)	<p>* Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi.</p> <p>* Kết quả thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép:</p> <p>-Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4.</p> <p>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</p> <p>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</p>	5,5 ngày	<p>- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</p> <p>-Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p> <p>- Văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo mẫu số 36 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</p>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ chỉnh sửa	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	<p>Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Phòng TNMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm:</p> <p>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</p> <p>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu</p>	0,5 ngày	

			tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		
Bước 5 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	
		Chuyên viên	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường điều chỉnh trình Lãnh đạo Phòng TNMT xem xét	0,5 ngày	
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo phòng	Xem xét, ký Tờ trình	1 ngày	Tờ trình cấp giấy phép môi trường điều chỉnh kèm theo hồ sơ đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép
Bước 7 Ký giấy phép	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND	- Xem xét, Ký giấy phép.	3 ngày	- Giấy phép môi trường điều chỉnh (mẫu số 41 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT);
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Bộ phận một của UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	

**4. Thủ tục Cấp lại giấy phép môi trường:**

- Mã TTHC: 1.010726.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 20 ngày

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	<p>- Nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn, phân loại theo quy định (file mềm) và cập nhật vào cổng dịch vụ công trực tuyến chuyên về Phòng TNMT</p> <p>- Hồ sơ gồm:</p> <p>+ 01 văn bản đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở; (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</p> <p>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</p> <p>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</p>	0,5 ngày	<p>- Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép:</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm III (mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);</p> <p>+ Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (mẫu quy định tại Phụ</p>

					lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); - Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2 Xem xét hồ sơ	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên thụ lý hồ sơ	0,5 ngày	- Văn bản trả lại hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ) - Mẫu Quyết định thành lập hội đồng thẩm định cấp lại giấy phép/ đoàn kiểm tra/ tổ thẩm định theo quy định tại Mẫu số 22, 23, 24 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.
		Chuyên viên	Kiểm tra hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Trung tâm để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1. - Nếu hồ sơ hợp lệ: + Phòng TNMT soạn thảo Tờ trình và Quyết định thành lập hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc đoàn kiểm tra + Phòng TNMT thông báo thu phí thẩm định cấp giấy phép + Thông báo công khai nội dung báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường trên cổng thông tin điện tử của huyện	1,5 ngày	
Bước 3 Thẩm định hồ sơ	Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra/Tổ thẩm định	(thường trực cơ quan thẩm định: Phòng TNMT)	* Gửi văn bản tham vấn ý kiến đến cơ quan quản lý nhà nước quản lý công trình thủy lợi. * Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, đoàn kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) đối với dự án đầu tư, cơ sở. * Kết quả thẩm định cấp phép: - Thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu những nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển	7 ngày	- Biên bản họp thẩm định cấp phép của Hội đồng thẩm định/ Đoàn kiểm tra tại Mẫu số 28, 29 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT - Văn bản thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT. - Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án theo mẫu số 26 Phụ lục II Thông tư

			<p>bước 4.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ thẩm định không được thông qua: Phòng TNMT thông báo bằng văn bản trong đó nêu lý do không được thông qua gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo và quay lại bước 1.</li> <li>- Hồ sơ thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung chuyển bước 5.</li> </ul>		<p>02/2022/TT-BTNMT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản kiểm tra theo mẫu số 29 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</li> <li>- Bản nhận xét/phiếu thẩm định của thành viên hội đồng thẩm định, đoàn kiểm tra theo mẫu số 30, 31, 32 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</li> <li>- Văn bản thông báo hoàn thiện hoặc trả hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường theo mẫu số 33 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</li> <li>- Văn bản tham vấn ý kiến của cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi theo mẫu số 36 Phụ lục II Thông tư 02/2022/TT-BTNMT</li> </ul>
Bước 4 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Bộ phận một của UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	<p>Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa của tổ chức, cá nhân và chuyển Phòng TNMT. Hồ sơ sau chỉnh sửa gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> <li>+ 01 Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> </ul>	0,5 ngày	
Bước 5 Kiểm tra hồ	Phòng Tài nguyên và	Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên phụ lý hồ sơ	2,5 ngày	

sơ sau chỉnh sửa	Môi trường	Chuyên viên phòng	Chuyên viên thụ lý hồ sơ sau chỉnh sửa. + Trường hợp hồ sơ chưa chỉnh sửa hoàn thiện, Phòng TNMT thông báo bằng văn bản và nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp huyện trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện báo cáo. Sau khi chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo thì chuyển bước 4 + Trường hợp hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn thiện, dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép môi trường trình Lãnh đạo Phòng TNMT		
Bước 6 Trình hồ sơ cấp phép	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Lãnh đạo Phòng	Xem xét, ký Tờ trình	2 ngày	Tờ trình cấp lại giấy phép môi trường kèm theo hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép
Bước 7 Ký giấy phép	UBND cấp huyện	Lãnh đạo UBND	- Xem xét, Ký giấy phép.	5 ngày	- Giấy phép môi trường (mẫu số 40 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT);
Bước 8 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	Công chức/ viên chức	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày	

### **C. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ.**

#### **1. Thủ tục Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường**

- Mã TTHC: 1.010736.000.00.00.H40

- Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/kết quả</b>
Bước 1 Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Công chức/ viên chức xã	- Nhận hồ sơ (Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của UBND cấp xã (nếu có) hoặc nộp trực tiếp, nộp qua dịch vụ bưu chính tới UBND cấp xã), kiểm tra, hướng dẫn, phân loại hồ sơ theo quy định và cập nhật vào cổng dịch vụ	1 ngày	Mẫu: Văn bản lấy ý kiến tham vấn (mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); -Kết quả: Phiếu tiếp nhận hồ sơ

			<p>công trực tuyến chuyển về UBND xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ gồm:</li> <li>+ 01 Văn bản lấy ý kiến tham vấn.</li> <li>+ 01 Báo cáo đánh giá tác động môi trường.</li> </ul>		
Bước 2 Xem xét hồ sơ	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND	Chuyển Công chức/viên chức xã thụ lý hồ sơ	1 ngày	
		Công chức/viên chức xã	<p>Kiểm tra hồ sơ: xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ tham vấn theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lý theo quy định thì Công chức/viên chức xã tham mưu lãnh đạo UBND xã thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do, chuyển hồ sơ cho Bộ phận 1 của UBND cấp xã để trả cho tổ chức, cá nhân tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 1.</p> <p>- Nếu hồ sơ hợp lệ: cán bộ tham mưu lãnh đạo UBND xã có văn bản tham vấn và chuyển bước 5.</p>	3 ngày	Văn bản trả lại/bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ không hợp lệ)
Bước 3 Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Công chức/viên chức xã	Tiếp nhận hồ sơ sau chỉnh sửa hoàn thiện của tổ chức, cá nhân và chuyển lãnh đạo UBND xã	1 ngày	
Bước 4 Kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND	Chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ	1 ngày	
		Công chức/viên chức xã	<p>Công chức/viên chức xã thụ lý hồ sơ để kiểm tra hồ sơ sau chỉnh sửa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu hồ sơ chưa chỉnh sửa bổ sung theo yêu cầu: Công chức/viên chức xã tham mưu lãnh đạo UBND xã thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ nội dung cần chỉnh sửa gửi cho Bộ phận 1 của UBND cấp xã để trả lại cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ và chuyển bước 3.</li> <li>+ Nếu hồ sơ chỉnh sửa đầy đủ theo yêu cầu thì xem xét tham mưu văn bản tham vấn trình lãnh</li> </ul>	4 ngày	

			đạo UBND xã xem xét.		
Bước 5 Ký văn bản tham vấn	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND	Xem xét, ký văn bản tham vấn	3 ngày	Văn bản trả lời của các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường (mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).
Bước 6 Thông báo và trả kết quả hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Công chức/ viên chức xã	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	1 ngày	